

Số: 436/2020/QĐST- HNGĐ

Hà Đông, ngày 20 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 443/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: chị **Khuất Thị C**, sinh năm 1986;

Hộ khẩu thường trú: Phòng 902 – CT1, Khu nhà ở X, quận H, thành phố Hà Nội; Trú tại: 2801B Tòa Y 418 đường Q, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: anh **Trần Sỹ N**, sinh năm 1980;

Hộ khẩu thường trú: đội 1 thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Hưng Yên; Trú tại: 2801B Tòa Y 418 đường Q, phường L, quận H, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự: chị Khuất Thị C và anh Trần Sỹ N.**

## **2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung:

- Trần Ngọc Lan H, sinh ngày 19/5/2012;
- Trần Ngọc Minh E, sinh ngày 12/10/2017.

Sau khi ly hôn, chị C được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Minh E, anh N được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lan H kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được phép cản trở.

**Về cấp dưỡng:** anh N và chị C tự thoả thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Về tài sản chung, nợ chung:** anh N và chị C tự thoả thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Án phí:** Ghi nhận chị Khuất Thị C tự nguyện nộp cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp xong tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông theo biên lai số 0009227 ngày 10/7/2020).

Hoàn trả chị Khuất Thị C số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội
- VKSND quận Hà Đông.
- THADS quận Hà Đông.
- Các ĐS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**  
**Thẩm phán**

**Đào Duy Vương**